MỘT SỐ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Nguyễn Thị Phương Hạnh[1], Mai Đức Thắng[2]
[1]Học viên cao học Trường Đại học Sài Gòn
[2]Trường Đại học Công nghệ TP Hồ Chí Minh

***Tóm tắt**: Bài viết đề xuất biện pháp quản lý giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở trường trung học phổ thông trên cơ sở phân tích thực trạng. Những hạn chế chủ yếu gồm việc xây dựng kế hoạch chưa khoa học, phương pháp và hình thức giáo dục thiếu linh hoạt, phân công chưa phù hợp, kiểm tra đánh giá thiếu tiêu chí rõ ràng, bồi dưỡng đội ngũ và huy động nguồn lực còn hạn chế. Trên cơ sở bốn nguyên tắc: tính mục tiêu, tính thực tiễn, tính hệ thống và tính khả thi, bài viết đề xuất sáu biện pháp: nâng cao nhận thức; quán triệt mục tiêu; quản lý kế hoạch; bồi dưỡng giáo viên về phương pháp và hình thức; đổi mới kiểm tra, đánh giá; phát huy nguồn lực ngoài nhà trường. Các biện pháp có mối liên hệ và hỗ trợ lẫn nhau, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống.*

***Từ khóa:** Giáo dục kỹ năng sống; Quản lý giáo dục; Học sinh trung học phổ thông; Biện pháp quản lý.*

SOME MANAGEMENT MEASURES FOR LIFE SKILLS EDUCATION ACTIVITIES FOR STUDENTS IN UPPER SECONDARY SCHOOLS

***Abstract**: This article proposes management measures for life skills education among upper secondary school students based on an analysis of current practices. The identified limitations include unsystematic planning, inflexible educational methods and forms, inappropriate assignment of responsibilities, a lack of clear assessment criteria, and insufficient teacher professional development and resource mobilization. Based on four principles—goal orientation, practicality, systematicity, and feasibility—the article proposes six measures: raising awareness; ensuring the consistent implementation of educational objectives; managing educational planning; providing professional development for teachers in educational methods and forms; improving assessment and evaluation; and mobilizing resources from outside schools. These measures are interconnected and mutually supportive, contributing to improving the effectiveness of life skills education.*

***Keywords:** Life skills education; Educational management; Upper secondary students; Management measures.*

Nhận bài: 06/09/2026 Phản biện: 06/10/2026 Duyệt đăng: 10/10/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục kỹ năng sống (KNS) cho học sinh trung học phổ thông là bộ phận quan trọng của giáo dục toàn diện, giúp học sinh hình thành năng lực tự nhận thức, giao tiếp, hợp tác, quản lý cảm xúc và giải quyết vấn đề. Trước yêu cầu đổi mới giáo dục, hoạt động này cần được tổ chức có mục tiêu, kế hoạch phù hợp. Tuy nhiên, thực tiễn tại các trường trung học phổ thông cho thấy công tác quản lý vẫn còn hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động giáo dục KNS.

Việc xây dựng kế hoạch giáo dục KNS ở một số trường chưa khoa học, thiếu thống nhất; phương pháp và hình thức tổ chức chưa linh hoạt, chưa phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh. Kiểm tra, đánh giá còn thiếu tiêu chí cụ thể; bồi dưỡng giáo viên chưa được chú trọng. Việc huy động, phối hợp các nguồn lực trong và ngoài nhà trường còn hạn chế, chưa tạo sức mạnh chung. Nguyên nhân chủ yếu là một bộ phận giáo viên còn thiếu kinh nghiệm và kỹ năng giáo dục KNS; một số giáo viên còn thiên về truyền thụ kiến thức, chưa dành đủ thời gian cho rèn luyện kỹ năng.

Từ thực trạng trên, cần đề xuất biện pháp quản lý bảo đảm tính mục tiêu, thực tiễn, hệ thống và khả thi. Các biện pháp cần tác động đồng bộ đến nhận thức, mục tiêu, kế hoạch, đội ngũ, phương pháp, kiểm tra đánh giá và nguồn lực, tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất sáu biện pháp quản lý giáo dục KNS, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và khả năng vận dụng kỹ năng vào thực tiễn của học sinh.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Các nguyên tắc đề xuất biện pháp

Việc đề xuất biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh (HS) các trường trung học phổ thông (THPT) được tác giả dựa trên các nguyên tắc sau đây:

Bảo đảm tính mục tiêu: Nguyên tắc này đòi hỏi các biện pháp được đề xuất phải hướng vào việc nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động GD KNS cho HS trên tất cả các mặt như: nhận thức về tầm quan trọng của GD KNS, xác định đúng mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức, kiểm tra đánh giá, các nguồn lực hỗ trợ nhằm nâng cao chất lượng GD KNS cho HS các trường THPT.

Bảo đảm tính thực tiễn: Nguyên tắc này đòi hỏi các biện pháp được đề xuất phải phù hợp với thực tiễn, đặc điểm tình hình, điều kiện của các trường THPT công lập trên địa bàn, song vẫn đảm bảo đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông trong giai đoạn sắp tới, đồng thời phù hợp với xu thế phát triển của xã hội.

Bảo đảm tính hệ thống: Nguyên tắc này đòi hỏi các biện pháp được đề xuất phải tác động đồng thời đến các lực lượng tham gia; trên cơ sở gắn liền quản lý hoạt động GD KNS với công tác quản lý các hoạt động khác trong nhà trường. Các biện pháp được đề xuất phải có sự đồng bộ, có mối liên hệ chặt chẽ với nhau, hỗ trợ và thúc đẩy lẫn nhau tạo nên sức mạnh tổng hợp của một chỉnh thể thống nhất.

Bảo đảm tính khả thi: Nguyên tắc này đòi hỏi các biện pháp được đề xuất phải khắc phục được các hạn chế hiện có và có khả năng áp dụng một cách thuận lợi, nhanh chóng nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động GD KNS tại các trường THPT công lập.

2.2. Một số biện pháp quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường trung học phổ thông

2.2.1. Nâng cao nhận thức của các lực lượng giáo dục về tầm quan trọng của giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trung học phổ thông

Xác định tầm quan trọng của hoạt động GD KNS cho HS: Bản thân CBQL phải là người tiên phong trong nhận thức đúng đắn và đầy đủ về vai trò, ý nghĩa của GD KNS cho HS, xác định hoạt động GD KNS là một trong những trọng tâm trong chiến lược phát triển nhà trường, đưa GD KNS vào kế hoạch giáo dục của nhà trường ở mỗi năm học. CBQL chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động GD KNS; triển khai kế hoạch GD KNS đến các lực lượng trong nhà trường cùng hiểu và thực hiện.

Tuyên truyền về tầm quan trọng của việc hình thành và rèn luyện KNS cho HS: Tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể cán bộ, GV, nhân viên, HS và cha mẹ HS của trường về chiến lược nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường nói riêng và của toàn ngành giáo dục nói chung trong giai đoạn hiện nay. Nội dung tuyên truyền chú trọng đến mục tiêu tạo sự thay đổi sâu sắc trong nhận thức của các lực lượng về tầm quan trọng của GD KNS cho HS THPT.

Nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm của tập thể sư phạm nhà trường trong hoạt động GD KNS: CBQL cần xác định rõ trong tập thể nhà trường, trong phụ huynh và HS rằng hoạt động GD KNS cho HS là một nhiệm vụ quan trọng hàng đầu không chỉ của nhà trường mà còn là trách nhiệm chung của tất cả các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường. Điều này sẽ giúp các lực lượng giáo dục có sự đồng thuận và phối hợp nhịp nhàng, nâng cao ý thức trách nhiệm chung, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động GD KNS.

2.2.2. Quán triệt việc thực hiện mục tiêu giáo dục kỹ năng sống cho học sinh theo đúng quy định của ngành và phù hợp với điều kiện nhà trường

Xác định mục tiêu GD KNS cho học sinh: căn cứ vào các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ, Sở GD và ĐT, căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường về tất cả các nguồn lực, căn cứ vào đặc điểm tình hình địa phương có những ảnh hưởng nhất định đến hoạt động giáo dục của nhà trường, căn cứ vào nhu cầu học tập và rèn luyện KNS của HS để xác định đầy đủ và đúng đắn các mục tiêu GD KNS và đưa vào kế hoạch chiến lược của nhà trường.

Phổ biến, thống nhất các mục tiêu trong GD KNS đến toàn thể hội đồng sư phạm, các lực lượng giáo dục trong nhà trường và các phụ huynh HS của trường.

Chỉ đạo thực hiện đầy đủ mục tiêu GD KNS trong việc lập kế hoạch giảng dạy và soạn giáo án của đội ngũ GV. Đồng thời chỉ đạo, khuyến khích GV lựa chọn các phương pháp dạy học tích cực, phát huy vai trò tự chủ, sáng tạo của HS, hướng tới mục tiêu GD KNS cho HS trong từng tiết học.

Hoạt động GD KNS cũng như các hoạt động giáo dục khác đòi hỏi phải có một mục tiêu đầy đủ và đúng đắn, được xác lập trên cơ sở lý luận và thực tiễn vững chắc.

2.2.3. Tăng cường quản lý xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho học sinh một cách khoa học

Xây dựng kế hoạch giáo dục KNS cụ thể cho từng năm học: các hoạt động giáo dục trong mỗi năm học cần có sự thay đổi, để thúc đẩy sự đổi mới của đội ngũ giáo viên và tạo sức hấp dẫn đối với HS, nhằm nhận được sự ủng hộ từ các lực lượng giáo dục khác ngoài nhà trường. Sự thay đổi này thể hiện trong kế hoạch cụ thể từng năm học, có sự cập nhật cho phù hợp với các văn bản

hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên và các điều kiện của nhà trường, đồng thời thích ứng với sự phát triển và thay đổi nhanh chóng của xã hội.

Nâng cấp, hoàn thiện các nội dung giáo dục KNS cho học sinh: cần dựa trên cơ sở những đặc điểm về tâm sinh lý lứa tuổi, bối cảnh địa lý và sự phát triển về kinh tế - văn hóa - xã hội, để hướng HS tới những cảm xúc và hành vi tích cực, giúp các em đương đầu với những thay đổi mạnh mẽ trong bản thân và cuộc sống.

Chỉ đạo đổi mới trong các hình thức giáo dục KNS: để thực hiện hiệu quả hoạt động giáo dục KNS cho HS như mục tiêu đề ra, cần có sự phối hợp hài hòa các hình thức giáo dục như: giáo dục KNS thông qua các chương trình giáo dục chính khóa, thông qua các hoạt động ngoại khóa và tiết học ngoài nhà trường, thông qua các hoạt động của Đoàn thanh niên, các chương trình hoạt động tập thể có định hướng và thông qua các hoạt động phối hợp với các lực lượng xã hội khác.

Bất kì một hoạt động giáo dục nào của nhà trường cũng cần có một kế hoạch khoa học, có vai trò định hướng cho hoạt động đó đạt hiệu quả tối ưu nhất. Do đó, kế hoạch cần dựa trên cơ sở lý luận và thực tiễn vững chắc cùng những cách thức xây dựng khoa học mới khả thi và đạt được các mục tiêu đã đề ra.

2.2.4. Tăng cường chỉ đạo và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đổi mới phương pháp và hình thức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh

Xây dựng và tích hợp nội dung GD KNS vào các hoạt động giáo dục của nhà trường: Xây dựng nội dung GD KNS thành các chuyên đề hoặc hoạt động giáo dục phù hợp, được thể hiện cụ thể trong kế hoạch năm học và kế hoạch GD KNS của nhà trường. Đồng thời, tích hợp các nội dung GD KNS vào các môn học và bài học cụ thể, thể hiện rõ trong kế hoạch giảng dạy cá nhân của GV. Trên cơ sở đề xuất của các tổ chuyên môn về những nội dung GD KNS có thể tích hợp trong các bài học, CBQL cùng các tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch chi tiết, lựa chọn phương pháp và hình thức giáo dục phù hợp với đặc điểm tình hình và điều kiện của nhà trường.

Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ CBQL và GV về phương pháp và hình thức GD KNS: Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm nâng cao nghiệp vụ cho CBQL và đội ngũ GV, đặc biệt là các kỹ năng giáo dục KNS cho HS lứa tuổi THPT. Nội dung bồi dưỡng cần gắn với thực tiễn, giúp GV được tiếp cận và trải nghiệm các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, từ đó nâng cao năng lực tổ chức và thực hiện hoạt động GD KNS cho HS.

Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức GD KNS: Căn cứ vào nội dung và kế hoạch GD KNS đã được thống nhất, CBQL cần chỉ đạo đội ngũ GV vận dụng linh hoạt các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực trong các tiết học, đồng thời đa dạng hóa và kết hợp các hình thức giáo dục KNS phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Việc đổi mới phương pháp và hình thức GD KNS cần phát huy tối đa vai trò chủ động, tích cực và sáng tạo của HS, tạo điều kiện để các em hình thành và rèn luyện những KN cần thiết thông qua các hoạt động học tập và trải nghiệm.

2.2.5. Đổi mới trong kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh

Hoạt động kiểm tra đánh giá về hiệu quả đạt được trong GD KNS cho HS thường được các trường xem nhẹ, chưa có những tiêu chuẩn và hình thức kiểm tra đánh giá khoa học mang tính thúc đẩy. Do đó, việc đổi mới trong kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động GD KNS cho HS là một trong những biện pháp cấp thiết, cần được chú trọng các vấn đề chính sau: (1) Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá phù hợp, hướng tới đánh giá các KNS học sinh đạt được qua quá trình học tập và rèn luyện. Hình thức đánh giá cần có sự kết hợp giữa đánh giá thường xuyên, định kì và đánh giá quá trình; (2) Có sự thống nhất trong xây dựng tiêu chí đánh giá và công khai cách triển khai các hình thức đánh giá với các tập thể sư phạm nhà trường, với phụ huynh và HS; (3) Tổ chức rút kinh nghiệm, tiếp nhận các ý kiến đóng góp sau mỗi đợt kiểm tra đánh giá định kì.

Căn cứ vào mục tiêu và nội dung giáo dục kỹ năng sống (GD KNS) đã được thống nhất, nhà trường tiến hành xây dựng bộ tiêu chí đánh giá phù hợp nhằm xác định mức độ đạt được của học sinh trong quá trình học tập và rèn luyện. Trên cơ sở đó, việc đánh giá được thực hiện thông qua các hình thức phù hợp, trong đó chú trọng đánh giá định kỳ đối với học sinh. Cụ thể, nhà trường sử dụng phiếu đánh giá gồm ba nhóm kỹ năng sống cần đạt được, với thang đánh giá chia thành bốn mức độ: tốt, khá, trung bình và yếu. Nội dung và các tiêu chí đánh giá được trình bày trong Bảng 1.

Bảng 1. Phiếu đánh giá định kì mức độ đạt được của các kỹ năng sống

Nhóm KN	TT	Các kỹ năng sống HS cần đạt	Điểm tối đa	HS tự đánh giá	GV đánh giá
I. Nhóm KN nhận biết và sống với chính mình	1	Kỹ năng tự nhận thức	4		
	2	Kỹ năng xác định giá trị	4		
	3	Kỹ năng đảm nhận trách nhiệm	4		
	4	Kỹ năng đặt mục tiêu	4		
	5	Kỹ năng quản lý thời gian	4		
	6	Kỹ năng quản lý cảm xúc	4		
	7	Kỹ năng ứng phó với căng thẳng	4		
	8	Kỹ năng thể hiện sự tự tin	4		
	9	Kỹ năng tìm kiếm sự hỗ trợ	4		
II. Nhóm KN nhận biết và sống với người khác	1	Kỹ năng giao tiếp	4		
	2	Kỹ năng lắng nghe tích cực	4		
	3	Kỹ năng kiên định	4		
	4	Kỹ năng thể hiện sự cảm thông	4		
	5	Kỹ năng thương lượng	4		
	6	Kỹ năng giải quyết mâu thuẫn	4		
	7	Kỹ năng hợp tác	4		
III. Nhóm KN ra quyết định và giải quyết vấn đề	1	Kỹ năng ra quyết định	4		
	2	Kỹ năng tư duy phê phán	4		
	3	Kỹ năng giải quyết vấn đề	4		
	4	Kỹ năng tư duy sáng tạo	4		
	5	Kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin	4		
Tổng cộng					

Chú thích: 1 điểm: yếu; 2 điểm: trung bình; 3 điểm: khá; 4 điểm: tốt.

Dựa vào các kết quả từ phiếu đánh giá để đưa ra nhận định về kết quả đạt được KNS đối với từng HS, từ đó có định hướng điều chỉnh trong việc chú trọng rèn luyện thêm những KN còn yếu cho từng cá nhân HS.

2.2.6. Phát huy tối đa vai trò các nguồn lực trong và ngoài nhà trường để hỗ trợ cho hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh

Xây dựng kế hoạch huy động và sử dụng các nguồn lực phục vụ hoạt động GD KNS: Phân tích các tiềm lực trong và ngoài nhà trường, xác định nhu cầu và dự kiến các phương án huy động nguồn lực phù hợp với điều kiện thực tế. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch huy động kinh phí, nhân lực, đầu tư CSVC, trang thiết bị và phương tiện dạy học phục vụ các hoạt động giảng dạy, học tập và trải nghiệm của HS. Việc huy động và sử dụng các nguồn lực cần được thực hiện khoa học, hợp lý, bảo đảm đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp và hình thức GD KNS, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục KNS cho HS trong nhà trường.

Tăng cường quản lý, sử dụng CSVC và trang thiết bị phục vụ hoạt động GD KNS: Lập sổ thống kê, theo dõi tình hình sử dụng và hiện trạng CSVC, trang thiết bị dạy học, từ đó xác định nhu cầu sửa chữa, bổ sung và xây dựng kế hoạch tài chính hằng năm phù hợp. Đồng thời, thống nhất nội quy, quy chế sử dụng, bảo quản và quy trình mượn trả các phòng học, phương tiện và trang thiết bị dạy học. Tổ chức tập huấn cho CBQL, GV và HS về cách sử dụng, bảo quản các máy móc, trang thiết bị hiện đại; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc quản lý và khai thác CSVC, phương tiện dạy học bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và đúng công năng, đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động GD KNS.

Đẩy mạnh huy động các nguồn lực ngoài nhà trường và xã hội hóa giáo dục: Thiết lập và phát triển mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường với

phụ huynh HS, các tổ chức, cá nhân và các lực lượng xã hội nhằm huy động nguồn lực hỗ trợ hoạt động GD KNS. Tăng cường tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa và lợi ích của GD KNS, tạo sự đồng thuận và khuyến khích các lực lượng tham gia đóng góp nguồn lực cho nhà trường. Đồng thời, xây dựng kế hoạch tài chính khoa học, hợp lý, thực hiện công khai, minh bạch các khoản thu, chi thông qua việc thiết lập "Sổ Xã hội hóa", trong đó ghi rõ các khoản đóng góp, mục đích và kết quả sử dụng nguồn lực. Định kỳ tổ chức sơ kết, thông báo tình hình huy động và sử dụng các nguồn lực đến tập thể sư phạm nhà trường, đánh giá hiệu quả các phương án huy động, kịp thời điều chỉnh những biện pháp chưa phù hợp, đồng thời động viên, khen thưởng các cá nhân, tổ chức có đóng góp tích cực cho công tác xã hội hóa giáo dục.

III. KẾT LUẬN

Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trung học phổ thông có vai trò quan trọng trong giáo dục, góp phần hình thành năng lực tự nhận thức, giao tiếp, hợp tác, quản lý cảm xúc, ra quyết định, giải quyết vấn đề và thích ứng với cuộc sống. Những hạn chế trong công tác quản lý hoạt động GD KNS về xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá, bồi dưỡng đội ngũ và huy động nguồn lực đặt ra yêu cầu đổi mới quản lý theo hướng khoa học, đồng bộ và phù hợp với điều kiện thực tế của từng nhà trường.

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và xem xét những hạn chế trong công tác quản lý hoạt động GD KNS, bài viết đề xuất sáu biện pháp quản lý: nâng cao nhận thức của các lực lượng giáo dục; quán triệt mục tiêu GD KNS theo quy định và phù hợp với điều kiện nhà trường; tăng cường quản lý xây dựng và thực hiện kế hoạch một cách khoa học, linh hoạt; chỉ đạo, bồi dưỡng đội ngũ GV đổi mới phương pháp, kỹ thuật và hình thức giáo dục; đổi mới kiểm tra, đánh giá bằng các tiêu chí phù hợp, kết hợp đánh giá thường xuyên và định kỳ, chú trọng quá trình rèn luyện KNS của HS; phát huy vai trò các nguồn lực trong và ngoài nhà trường, tăng cường quản lý, sử dụng CSVC, trang thiết bị, kinh phí và đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục.

Sáu biện pháp có mối quan hệ chặt chẽ, liên kết và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực hiện. Nâng cao nhận thức tạo cơ sở thống nhất mục tiêu; mục tiêu định hướng việc xây dựng kế hoạch; kế hoạch là cơ sở tổ chức thực hiện; đội ngũ GV và phương pháp giáo dục có vai trò quan trọng đối với chất lượng GD KNS; kiểm tra, đánh giá cung cấp thông tin để điều chỉnh hoạt động; nguồn lực bảo đảm các điều kiện cần thiết cho quá trình thực hiện. Vì vậy, việc triển khai các biện pháp cần được tiến hành đồng bộ, tránh chú trọng riêng lẻ từng biện pháp làm ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý.

Các biện pháp được đề xuất dựa trên bốn nguyên tắc: tính mục tiêu, tính thực tiễn, tính hệ thống và tính khả thi. Do điều kiện thực tế của các trường có sự khác biệt, hiệu trưởng cần vận dụng linh hoạt, đồng bộ, có lộ trình thực hiện phù hợp, đồng thời thường xuyên kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh. Với sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội, việc triển khai các biện pháp được kỳ vọng góp phần khắc phục những hạn chế trong công tác quản lý, nâng cao hiệu quả GD KNS và chất lượng giáo dục toàn diện cho HS trung học phổ thông.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2010a). Giáo dục kỹ năng sống trong hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học phổ thông (Tài liệu dành cho giáo viên). Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2010b). Kế hoạch số 453/KH-BGD&ĐT ngày 30 tháng 7 năm 2010 về tập huấn và triển khai giáo dục kỹ năng sống thông qua một số môn học và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường phổ thông.

Huỳnh Văn Sơn. (2009). Nhập môn kỹ năng sống. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Nguyễn Quốc Chí & Nguyễn Thị Mỹ Lộc. (2004). Cơ sở khoa học quản lý. Khoa Sư phạm, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Nguyễn Thanh Bình. (2009). Giáo trình chuyên đề giáo dục kỹ năng sống. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Hà Nội.

Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Chủ biên). (2012). Hoạt động giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống cho học sinh trung học. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.